



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Tóm tắt quá trình hình thành công ty

Thành lập theo nghị quyết số 1877/NQ-DKVN ngày 06/7/2007 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Gas Đô thị là Công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0102349865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/08/2007 sửa đổi lần thứ 6 ngày 20 tháng 09 năm 2010.

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GAS ĐÔ THỊ**

Tên Tiếng Anh: **PETROVIETNAM GAS CITY INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **PV GAS CITY**

Trụ sở chính: Tầng 4 - Số 173 Trung Kính – Phường Yên Hòa - Cầu Giấy – Hà Nội , .

Điện thoại: 04. 37346848; Fax: 04.37346838

Website: <http://www.pvgascity.com.vn>

Email: info@pvgascity.com.vn

Mã số doanh nghiệp : 0102349865

Vốn điều lệ : 188.700.000.000 VND.

Mã chứng khoán: PCG

Logo công ty:



2. Quá trình phát triển

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh dịch vụ thiết kế, lắp đặt, đầu tư và vận hành hệ thống thiết bị công cấp gas LPG cho khu đô thị, khu công nghiệp;

- Tư vấn, thiết kế, đầu tư, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt máy, thiết bị và các dịch vụ khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh gas;
- Tư vấn, lập dự án đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống, thiết bị công nghệ phục vụ cung cấp, sản xuất khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
- Kinh doanh vận chuyển qua mạng đường ống, xe bồn chuyên dụng, tàu hỏa chuyên dụng các loại khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME); Vận chuyển bằng xe tải;
- Xây dựng kho bãi, trạm chiết nạp phục vụ cho hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
- Chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
 - Mua bán CNG; LPG cho xe ô tô
- Cung cấp, lắp đặt, bảo dưỡng sửa chữa Bộ chuyên đổi nhiên liệu cho xe ô tô chạy xăng sang chạy LPG/CNG (AUTOGAS).

2.2. Tình hình hoạt động

2.2.1. Thuận lợi:

- Nhận được sự định hướng và chính sách hỗ trợ kịp thời của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Khí Việt Nam và các cổ đông;
- Sự hỗ trợ và ủng hộ về công nghệ của cổ đông chiến lược là công ty ENN
- Thương hiệu của PVGAS CITY đang dần được các chủ đầu tư biết đến và dần khẳng định được vị trí trên thị trường;
- Tình hình xây dựng các khu chung cư cao tầng, khu đô thị đang phát triển mạnh mẽ tại các thành phố, khu vực trên phạm vi cả nước;
- Một số quy chuẩn liên quan đến citygas đã được ban hành, tạo ra hành lang pháp lý cho hoạt động chính của công ty và bước đầu đã đi vào thực tế triển khai tại các khu đô thị trên phạm vi cả nước.
- Bộ máy tổ chức, cơ chế phân cấp hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đội ngũ nhân sự trẻ có trình độ chuyên môn, năng động và đầy nhiệt huyết trong công việc. Cán bộ quản lý đảm đương nhiệm vụ với hiệu quả tốt;

2.2.2. Khó khăn

- Chủ đầu tư hiểu biết còn hạn chế và có tâm lý e ngại khi đầu tư và áp dụng Citygas và Autogas;
- Sản lượng tiêu thụ LPG trong các khu chung cư thấp do tỷ lệ lắp đầy căn hộ hiện tại chưa cao nên hiệu quả kinh tế còn thấp; Thời gian đầu tư và thu hồi vốn dài.
- Nhiều chung cư, khu đô thị không quy hoạch hệ thống gas trung tâm
- Thị trường bất động sản bị trầm lắng do chính sách thắt chặt tài chính của ngân hàng.

3. Định hướng phát triển

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đẩy mạnh công tác đầu tư, thi công xây lắp trạm cung cấp gas trung tâm cho các khu đô thị, khu chung cư...;
- Củng cố hệ thống khách hàng hiện thời và tích cực tìm kiếm các khách hàng công nghiệp/khu công nghiệp (*cung cấp qua hệ thống đường ống*) mới để nâng cao sản lượng, doanh thu cho Công ty;
- Xây dựng các trạm nạp CNG/LPG cho các phương tiện giao thông vận tải;
- Nghiên cứu quy hoạch citygas cho các Thành phố hoặc và các khu đô thị lớn của Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng;
- Nghiên cứu đa dạng hóa nguồn khí cung cấp bằng đường ống cho các Thành phố và khu đô thị;

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

3.2.1. Về CityGas

- Thực hiện quy hoạch Citygas cho các Thành phố và các khu đô thị lớn của Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng trong giai đoạn 2012-2017;
- Đầu tư xây dựng mạng lưới hệ thống cung cấp khí đốt trung tâm cho các khu đô thị lớn, đặc biệt là khí đốt thiên nhiên.
- Nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào các công trình khí

3.2.2. Về Auto Gas

- Đầu tư và hợp tác đầu tư 10 trạm cung cấp Autogas trên phạm vi cả nước tới năm

2015;

- Phát triển nhiên liệu sạch thân thiện với môi trường theo đúng định hướng phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Khí Việt Nam nhằm nâng cao thương hiệu và uy tín của PetroVietnam;
- Cung cấp, lắp đặt bộ chuyển đổi xe ô tô chạy xăng sang xe chạy Gas (LPG, CNG) và bộ chuyển đổi tiết kiệm xăng giảm khí thải sử dụng công nghệ Hydrogen cho các hãng taxi.....như là một trong những loại nhiên liệu sạch và thân thiện với môi trường.

3.2.3. Về đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị ngành gas

- Nghiên cứu xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị ngành gas phục vụ cho các dự án citygas, đến năm 2015 đảm bảo đáp ứng 100% nhu cầu của Công ty và từ 15% đến 20% nhu cầu của các đơn vị khác trong nước.

3.2.4. Về phát triển khoa học công nghệ

- Áp dụng hệ thống tích hợp An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 14001:2008 và OHSAS 180001;

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm 2011)

1.1. Lợi nhuận trước thuế

- Hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011: Doanh thu đạt 126% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế đạt: đạt 102% so với kế hoạch .

1.2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm

- Nguồn vốn của công ty luôn được sử dụng linh hoạt, công tác bảo toàn vốn trong tình hình nhiều biến động của thị trường tài chính được đặt lên hàng đầu và được giám sát chặt chẽ;
- Mặc dù trong năm 2011 tình hình SXKD của công ty gặp rất nhiều khó khăn nhưng HĐQT đã kịp thời có những quyết sách hợp lý, nên trong năm 2011, kinh doanh vẫn phát triển và có lợi nhuận đảm bảo kế hoạch.

Tình hình tài chính của công ty đến thời điểm 31/12/2011.

Tổng tài sản: 337.999.400.441đ

- Tài sản ngắn hạn: 311.405.751.607đ

- Tài sản dài hạn: 26.593.648.834đ

Tổng nguồn vốn: 337.999.400.441đ

- Nợ phải trả: 124.165.567.145đ
- Vốn chủ sở hữu: 213.833.833.296đ

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch.

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011		
		Kế hoạch	TH	TH/KH
I/	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	481.844	605.389	126%
VI/	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.791.	8.932	91%
VII/	Thuế TNDN	3.217	2.233	69%
VIII/	Thuế TNDN hoãn lại		(355)	
IV	Lợi nhuận sau thuế	6.574	6.699	102%

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

3.1. Thị trường dự tính

- Vùng hành lang kinh tế Hà Nội - Hải Phòng với Hà Nội làm trung tâm.
- Vùng Trung Bộ với Đà Nẵng, Quảng Ngãi làm trung tâm
- Vùng Nam Bộ với thành phố Hồ Chí Minh làm trung tâm.

3.2. Mục tiêu dài hạn

- Xây dựng PVGAS CITY trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp Gas trung tâm. Tập trung chủ yếu vào các chung cư, khu đô thị lớn;
- Tiếp tục khẳng định thương hiệu của PVGAS CITY trên thị trường đầu tư, xây lắp, kinh doanh hệ thống gas trung tâm;
- Tham gia đầu tư đường ống cung cấp khí, các kho cảng đầu mối và khai thác, kinh doanh nguồn khí tại khu vực miền Bắc nhằm tạo nguồn cung ứng đầy đủ, kịp thời cho các dự án kinh doanh AUTOGAS và CITYGAS của công ty;
- Xây dựng đội ngũ cán CBNV trình độ chuyên môn cao, ứng dụng các công nghệ tiên

tiền hiện đại.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản:

- Tài sản dài hạn/tổng số tài sản: 7,87 %
- Tài sản ngắn hạn/tổng số tài sản: 92,13 %

Cơ cấu nguồn vốn:

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 58,07 %
- Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 63,26 %

Khả năng sinh lời:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: 1,98 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 1,11 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu: 3,13 %
- Khả năng thanh toán:
- KN thanh toán hiện hành: 2,51 lần
- KN thanh toán nhanh: 2,11 lần
- KN thanh toán tức thời: 1,26 lần
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:
- Tổng tài sản: 337.999.400.441 đ
- Tài sản ngắn hạn: 311.405.751.607 đ
- Tài sản dài hạn: 26.593.648.834 đ
- Tổng nguồn vốn: 337.999.400.441 đ
- Nợ phải trả: 124.165.567.145 đ
- Vốn chủ sở hữu: 213.833.833.296 đ

Những thay đổi về cổ đông góp vốn:

TT	Tên cổ đông	Đầu năm 2011		31/12/2011	
		Số lượng CP	Tỷ lệ/VĐL	Số cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
1	Tổng công ty Khí Việt Nam	6.700.000	44.67%	6.700.000	35.51%
6	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển khu đô thị và Công nghiệp Sông Đà	750.000	3.97%	750.000	3.97%
8	Tổng công ty Xây dựng Hà nội	218.100	1.16%	218.100	1.16%
9	ENN Energy	8.282.000	43,89%	8.282.000	43,89%
10	Các cổ đông thể nhân khác	2.919.900	15,47%	2.919.900	15,47%
	Tổng cộng	18.870.000	100%	18.870.000	100%

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 18.870.000. cổ phần.

Cổ tức dự kiến chia cho cổ đông năm 2011: 300đ/cổ phiếu

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2011, tình hình kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn, thị trường bất động sản gần như đóng băng, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, Tuy nhiên nhờ sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí, Tổng Công ty Khí Việt Nam, Hội đồng Quản trị công ty và sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo, CBNV, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 đều đạt kế hoạch, cụ thể như sau:

- Doanh thu: Đạt 126 % kế hoạch năm 2011
- Sản lượng kinh doanh LPG: Đạt 129% kế hoạch năm 2011
- Lợi nhuận sau thuế: Đạt 102% kế hoạch năm 2011

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Cung cấp dịch vụ liên quan đến Gas trung tâm tới các Khu đô thị với chất lượng cao, chi phí hợp lý, cạnh tranh và phục vụ 24/24;
- Mở rộng hình thức phân phối khí tới các hộ tiêu thụ thông qua hệ thống cung cấp trung tâm, trước mắt là sử dụng LPG và hướng đến sử dụng khí tự nhiên (NG), khí tự nhiên hoá lỏng (LNG) trong tương lai;
- Từng bước tham gia đầu tư, hình thành mạng lưới cung cấp khí cấp cho các khu đô thị, đến 2015 đạt 30% mạng lưới theo quy hoạch.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán (đính kèm)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính

1. Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte.

Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính vấn đề sau:

Như trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, đến ngày 31 tháng 12 năm 2011, Công ty đã đầu tư 40,7 tỷ đồng cho dự án “Trạm nén CNG Hiệp Phước” với mục tiêu “Cung cấp khí thiên nhiên nén (CNG) cho các khu đô thị trong địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận”. Theo Thông báo số 34/TB-KVN ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty cổ phần, Công ty phải thực hiện phương án sử dụng khí CNG mua lại từ công ty khác thay vì thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình trạm nén CNG Hiệp Phước. Công ty đã quyết định dừng triển khai dự án này theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 8 năm 2011. Tại Công văn số 732/KMN-QLĐT ngày 05 tháng 8 năm 2011, Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam đã đồng ý nhận chuyển nhượng các thiết bị bồn chứa CNG Composites của Công ty với giá trị chưa thuế là 28,2 tỷ đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty chưa chuyển nhượng được các thiết bị đã mua sắm cho dự án (số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 28,2 tỷ đồng) cũng như chưa thanh lý được hợp đồng thuê đất để thực hiện dự án với Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Hiệp Phước (tiền thuê đất trả trước chưa phân bổ tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 11,4 tỷ đồng). Ban Giám đốc Công ty cho rằng, các xử lý liên quan đến dự án “Trạm nén CNG Hiệp Phước” là chưa chắc chắn, do đó, báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ sự điều chỉnh nào có thể có từ sự kiện này.

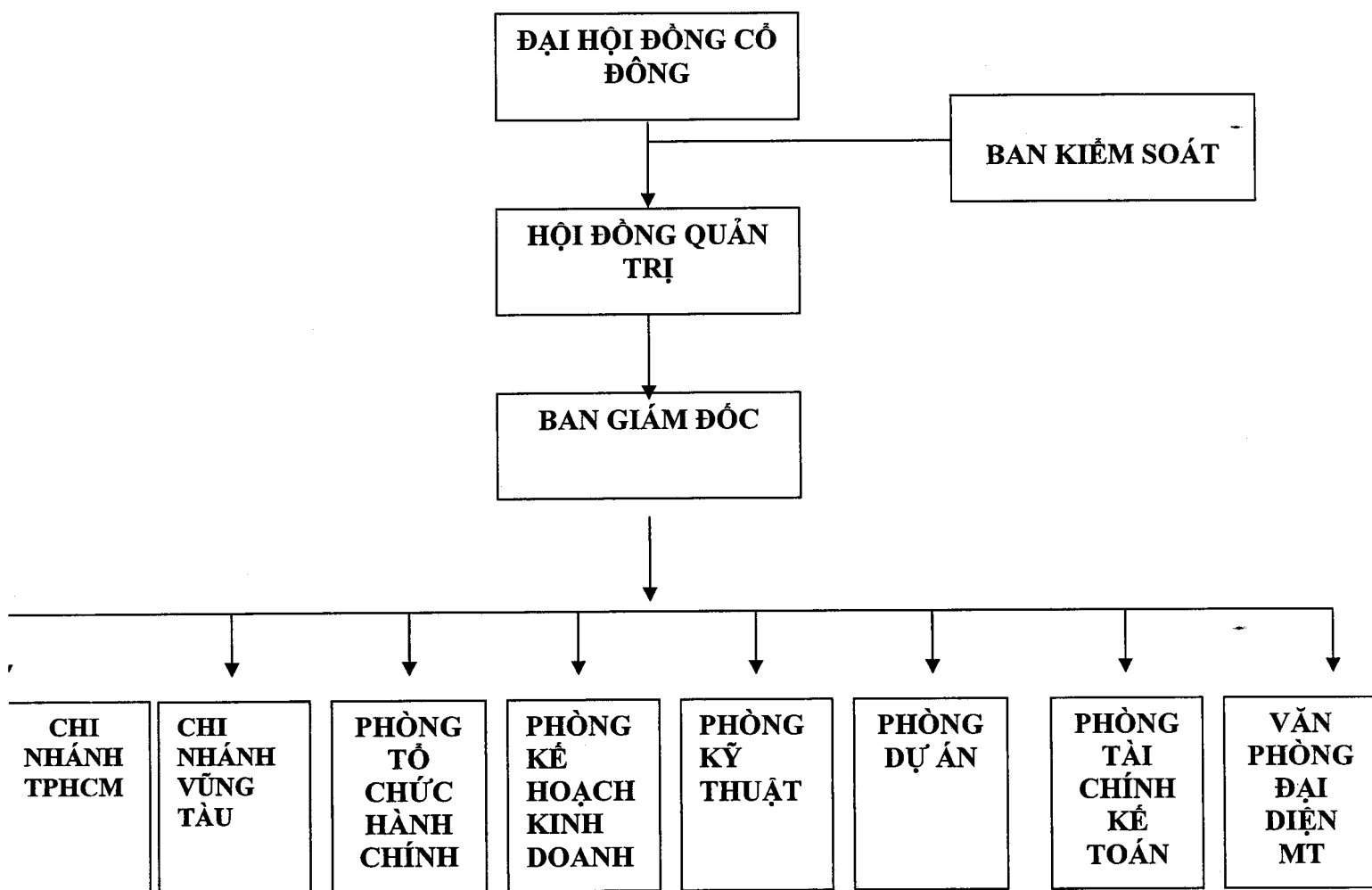
Như trình bày tại Thuyết minh số 4 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, số dư khoản mục phải thu khách hàng bao gồm khoản phải thu khó đòi từ Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Khí đốt Nam Việt với số tiền 2.553.894.059 VND. Công ty đã khởi kiện Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Khí đốt Nam Việt ra

tòa. Theo phán quyết của Tòa án, Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Khí đốt Nam_Việt có nghĩa vụ thanh toán cả gốc và lãi cho Công ty. Ban Giám đốc Công ty đánh giá có thể thu hồi một phần khoản công nợ này trong năm 2012 thông qua cơ quan thi hành án, theo đó quyết định trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi với số tiền là 1.140.201.259 đồng.

2. Kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty



Công ty Cổ phần đầu tư phát triển gas đô thị gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị : 05 thành viên
- Ban Kiểm soát: 03 thành viên;
- Ban Giám đốc: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc;
- Kế toán trưởng: 01

- Phòng Tổ chức hành chính;
- Phòng Tài chính kế toán;
- Phòng Kế hoạch kinh doanh
- Phòng Kỹ thuật
- Phòng dự án
- Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
- Chi Nhánh tại Vũng Tàu
- Văn Phòng Đại diện Miền Trung tại Đà Nẵng

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

• **Giám đốc:** Văn Tuấn Anh

- Ngày sinh: 24/03/1968
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thủ Dầu Một - Bình Dương
- Địa chỉ thường trú: 8A/30 Tây Hồ, Quảng An, Hà Nội
- Số CMND: 011644672 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/02/2004
- Trình độ văn hoá: 2/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
04/1990 -> 08/1994	XN dịch bán lẻ xăng dầu - Láng Hạ - Thành Công, Hà Nội	Cán bộ phòng KD
09/1994 -> 03/1996	Công ty Dầu nhờn Petrolimex - Số 1 Khâm Thiên, Hà Nội	Cán bộ phòng KD
04/1996 -> 03/1999	Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí chi nhánh tại Hà Nội	Cán bộ phòng KD
04/1999 -> 10/2006	Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí Vũng Tàu	Chuyên viên
11/2006 -> 08/2007	Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí chi nhánh tại Hà Nội	Phó chi nhánh
07/2007 -> Nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Giám đốc, Ủy viên HĐQT

- **Phó Giám đốc:** Phạm văn Tuynh
- Ngày sinh: 01/01/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Lữ, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Số 15, ngõ Hoà Bình 4, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số CMND: 012939589 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/03/2007
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng và xếp dỡ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
05/2003 -> 12/2005	Công ty TNHH Thương mại Trần Hồng Quân	Cán bộ Kỹ thuật
01/2006 -> 12/2006	Công ty TNHH Thương mại Trần Hồng Quân	Phó giám đốc
09/2007 -> 01/2008	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Chuyên viên
02/2008 -> 09/2008	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Trưởng phòng KT
10/2008 -> Nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Phó giám đốc

- **Phó Giám đốc:** Bùi Xuân Năng
- Ngày sinh: 15/11/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà tây
- Địa chỉ thường trú: 281/17 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số CMND: 011772605 do Công an Hà Nội cấp ngày 03/07/2008
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Lọc hoá dầu
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
08/1996 -> 11/2001	Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí	Chuyên viên
12/2001 -> 05/2006	Ban Chế biến, Tập đoàn Dầu khí QG Việt nam	Chuyên viên
06/2006 -> 01/2008	Ban Chế biến, Tập đoàn Dầu khí QG Việt nam	Phó phòng Dự án
02/2008 -> Nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Phó giám đốc

- **Phó Giám đốc:** Nguyễn Thị Thu Trang
- Ngày sinh: 23/08/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chương Mỹ - Hà Tây
- Địa chỉ thường trú: P23-A1 Khu tập thể 28 Điện Biên Phủ, Ba Đình, HN
- Số CMND: 011887610 do Công an Hà Nội cấp ngày 12/04/2004
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
10/1999 -> 10/2000	XN dịch vụ vật tư, thiết bị và nhiên liệu Vũng Tàu	Chuyên viên kế toán
10/2000 -> 10/2001	Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí	Chuyên viên kế toán
10/2001 -> 09/2007	Công ty cổ phần kinh doanh khí hoá lỏng Miền Bắc	Chuyên viên kế toán
08/2007 -> 11/2010	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Kế toán trưởng
11/2010 -> nay	Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị	Phó giám đốc

- **Kế toán Trưởng:** Đặng Thái Hà
- Ngày tháng năm sinh : 10/11/1977
- Học vấn chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán
- Trường Đại học: Thương mại
- Ngành: Kế toán
- Năm tốt nghiệp: 1999
- Chứng chỉ hành nghề: Kế toán trưởng; Dịch vụ thuế
- Quá trình công tác, kinh nghiệm :

ST T	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
1	1999 ->2000	Công ty phát triển công nghệ thông tin AIC	Chuyên viên kế toán
2	2000-> 2007	Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà	Chuyên viên kế toán
3	2007 -> 10/2008	Công ty CP đầu tư phát triển gas Đô thị	Chuyên viên kế toán
4	10/2008 ->11/2010	Công ty CP đầu tư phát triển gas Đô thị	Phó phòng TCKT
5	11/2010 -> nay	Công ty CP đầu tư phát triển gas Đô thị	Kế toán trưởng

3. Quyền lợi và thu nhập của Ban tổng Giám đốc năm 2011

Tổng thu nhập 2011

Họ tên	Chức vụ	Lương, lương bổ sung	Ghi chú
Văn Tuấn Anh	Giám đốc	365,126,009	
Bùi Xuân Năng	Phó Giám đốc	300,156,481	
Phạm Văn Tuynh	Phó Giám đốc	420,156,481	
Nguyễn Thị Thu Trang	Phó Giám đốc	294,811,027	
Đặng Thái Hà	Kế toán trưởng	276,199,221	

Quyền lợi khác: Được hưởng các quyền lợi về chế độ thưởng các dịp lễ tết ... như các cán bộ nhân viên khác.

4. Tình hình cán bộ, nhân viên người lao động trong năm và chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động: 106 người, trong đó:
- Đảm bảo việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng các quy định của pháp luật;
- Thực hiện đúng các chế độ lương thưởng các dịp lễ tết và tháng lương thứ 13 cho người lao động;
- Mức lương cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường. Thu nhập bình quân năm 2011 đạt 7,7 triệu đồng/người;
- Công ty quan tâm tới việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho CBNV phục vụ công tác. Trong năm 2011, công ty đã tổ chức 175 lượt đào tạo cho CBNV.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Kế toán trưởng.

Trong năm công ty không thay đổi Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng.

VII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch và Ban kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2011 có 5 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 3.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
-----	-----------	---------	---------

1	Nguyễn Thành Đôn	Chủ tịch HĐQT	
2	Cheung Yipsang	PCT HĐQT	
3	Văn Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT	
4	Liu Yongxin Michael	Ủy viên HĐQT	
5	Vũ Văn Dũng	Ủy viên HĐQT	-

Ban Kiểm soát: Thành viên Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 3.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Đức Việt	Trưởng ban kiểm soát
2	Quách Thị Hoà	Kiểm soát viên
3	Nguyễn Thị Thuý Hồng	Kiểm soát viên

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2011, trên cơ sở KHKD đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã bám sát tình hình thực tế của công ty đề ra các chủ trương, nghị quyết, quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho ban giám đốc công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban để theo dõi, giám sát các hoạt động SXKD của công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp, cùng Ban giám đốc xử lý tháo gỡ các vướng mắc khó khăn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động SXKD của công ty.
- *Một số hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị trong năm 2011 như sau:*
 - Năm 2011, với quyền hạn và trách nhiệm được giao, HĐQT thực hiện tốt công tác xem xét, quyết định các vấn đề về chiến lược, kế hoạch phát triển của công ty và các vấn đề khác liên quan theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế nhưng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, của cổ đông. Trong năm 2011, HĐQT đã họp 06 (bằng hình thức họp tập trung, và xin ý kiến bằng văn bản) để xem xét xử lý và quyết định một số vấn đề chính, cụ thể như sau:
 - Đồng ý chủ trương đầu tư Dự án CNG Citygas;
 - Thành lập chi nhánh Công ty và 02 địa điểm kinh doanh tại Thành phố Vũng Tàu,

tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;

- Đồng ý chủ trương Hủy dự án CNG Hiệp Phước;
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty;
- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của công ty

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Năm 2011, BKS đã thực hiện việc kiểm tra giám sát hoạt động của công ty phù hợp với Điều lệ Công ty và các Quy định của pháp luật cũng như tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. BKS đã thường xuyên tiến hành giám sát hoạt động của Công ty đồng thời trực tiếp thực hiện và phối hợp với các Phòng chức năng thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ tại văn phòng Công ty.

Nội dung kiểm tra giám sát của BKS bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc;
- Giám sát việc phối hợp giữa HĐQT, Ban giám đốc và các bộ phận quản lý khác;
- Giám sát việc sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, quy định của Công ty nhằm định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn;
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính trong năm.

Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi lần kiểm tra, BKS đều có các ý kiến phân tích, đánh giá những mặt cần khắc phục của Ban GD Công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

4. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 2.000.000đ/tháng
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 2.000.000đ/tháng
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát: 1.500.000đ/tháng

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị công ty

TT	Tên cổ đông	Đầu năm 2010		31/12/2010	
		SL cổ phần	Tỷ lệ/VĐL	SL cổ phần	Tỷ lệ%/VĐL
1	Nguyễn Thành Đôn	0	0	2.900	0,001
2	Văn Tuấn Anh	36.000	0,024%	71.400	0.37%
3	Vũ Văn Dũng	0	0	0	0
4	Liu Yongxin Michael	0	0	0	0
5	Cheung Yipsang	0	0	0	0

6. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát

TT	Tên cổ đông	Đầu năm 2010		31/12/2010	
		SL cổ phần	Tỷ lệ/VĐL	SL cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
1	Nguyễn Đức Việt	0	0%	1000	0.0053%
2	Quách Thị Hoà	0	0%	17.000	0.09%
3	Nguyễn Thuý Hồng	0	0%	0	0%

7. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát

TT	Tên cổ đông	Đầu năm 2011		31/12/2011	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
1	Vũ Thị Đoàn	10.000	0.06%	10.000	0.052%
2	Nguyễn Thị Thu Hương	5.000	0.03%	25.000	0.13%
3	Nguyễn Hùng Sơn	5.000	0.03%	0	0
4	Bùi Thị Thu Thuý	5.000	0.03%	5.000	0.03%
3	Nguyễn Thị Chi Mai	5.000	0.03%	6.000	0.031%
7	Nguyễn Văn Anh	10.000	0.06%	10.000	0.052%

8. Các dữ liệu thống kê về cổ đông, thành viên góp vốn

8.1. Cổ đông góp vốn

Danh sách cổ đông góp vốn và tỉ lệ nắm giữ đến thời điểm 31/12/2011

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
1	Tổng công ty Khí Việt Nam -CTCP	Toà nhà Scetpa - Số 19 Cộng Hoà - Tân Bình - HCM	6.700.000	35.51%
2	Công ty CP đầu tư phát triển khu đô thị và Công nghiệp Sông Đà	CT1 - Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì - xã Mễ Trì - Từ Liêm Hà Nội	750.000	3.97%
3	Tổng công ty Xây dựng Hà nội	Số 57 - Quang Trung - Hai Bà Trưng - Hà Nội	218.100	1.16%
4	ENN Energy Holdings	Building A, XinAo Industrial Park, Xinyuan Dong Road Langfang Economic & Technological Zone, 065001, Trung Quốc	8.282.000	43,89%
5	Các cổ đông thể nhân khác		2.919.900	15,47%
6	Tổng cộng		18.870.000	100%

8.2. Thông tin chi tiết về Cổ đông lớn tại thời điểm 31/12/2011

Cho đến 31/12/2011, công ty có 02 cổ đông lớn .

8.1 Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước.

- Tên tổ chức: Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP
- Địa chỉ: Toà nhà Scetpa - Số 19 Cộng Hoà - Tân Bình – HCM
- Giấy CNĐKKD: 4104002805
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Thu gom, vận chuyển, tàng trữ, chế biến khí và sản phẩm khí;
 - Tổ chức, phân phối, kinh doanh các sản phẩm khí khô, khí LNG, CNG, LPG, Condensate;
 - Kinh doanh vật tư, thiết bị, hoá chất trong lĩnh vực chế biến và sử dụng và các sản phẩm khí;
 - Kinh doanh dịch vụ kho bãi, cảng;
 - Tư vấn thiết kế (trừ thiết kế xây dựng, khảo sát thi công, giám sát công trình), đầu

